

Tên sản phẩm: Vòi chậu
(Product name): Lavatory faucet
Mã sản phẩm (Product code):
TLS101A0V, TLS111A0V

Ngày lập (Date): 25/07/2026



Hình ảnh sản phẩm (Product picture)



TLS101A0V

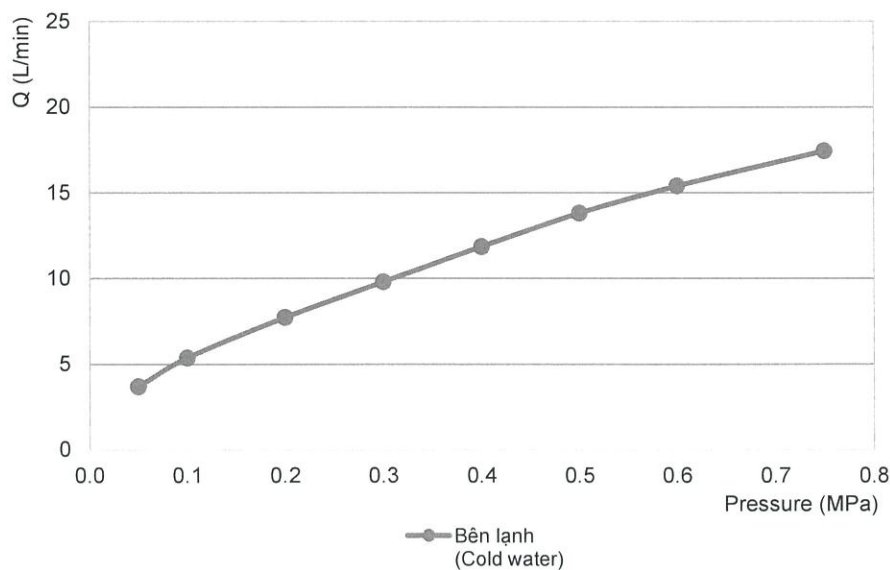


TLS111A0V

1. Kết quả (Result)

Áp lực nước (Water pressure) (Mpa)	Lưu lượng nước xả (L/phút) (Result of flow rate) (L/min)		
	Bên nóng (Hot water)	Nước trộn (Mix water)	Bên lạnh (Cold water)
0.05	-	-	3.69
0.10	-	-	5.36
0.20	-	-	7.72
0.30	-	-	9.80
0.40	-	-	11.85
0.50	-	-	13.80
0.60	-	-	15.39
0.75	-	-	17.44

2. Biểu đồ lưu lượng (Graph of flow rate)



Người lập (Prepared)	Kiểm tra (Checked)		
Dương Thanh Sơn	Trịnh Văn Thắng	Nguyễn Văn Phấn	Phạm Văn Hiếu